

# CẶP VỢ CHỒNG Ở CHÂN ĐỘNG TỪ THỨC

1.

Còn cách động Từ Thức khoảng vài trăm mét, có một ngôi nhà lợp ngói trong một vùng tre cây mới trồng nhưng tầng lá đã xanh ngấn ngắt. Xe chúng tôi đỗ sát chân rào, Tư, người dẫn đường, mở cửa xe nhào xuống, đứng ngay cổng gào to : "Ông Toàn có nhà không ?" Một thằng bé khoảng trên mười tuổi chạy ra, toét miệng nhìn chúng tôi : "Bố cháu có nhà đấy!" Bố nó đứng trên bậc hè cao, hướng mặt ra cổng, hỏi : "Chú Tư hả, đi với ai đấy ?". Thoạt nhìn tôi không nghĩ rằng anh Toàn bị mù hẳn, đầu tôi đã được biết anh là thương binh, hình như anh vẫn còn nhìn được chút ít từ hai hốc mắt khép kín. Anh bắt tay từng người, đi lại, ngoảnh mặt về phía người hỏi chuyện, tự nhiên, thoải mái, không có dấu hiệu nào bị tách ra khỏi cái thế giới hình ảnh, màu sắc bên ngoài. Thực ra anh bị mù hoàn toàn, mù từ hai chục năm nay. Năm ấy anh mới hai mươi tuổi, năm nay vừa tròn bốn chục. Toàn thuộc loại đàn ông đẹp, cao lớn, vạm vỡ, khuôn mặt dài, mày rậm, hay cười, cái miệng cười chắc cũng một thời duyên dáng lắm. Học hết cấp ba, anh thi vào đại học Y với số điểm rất cao, mười bảy điểm rưỡi, mười ba điểm đã được coi là trúng tuyển rồi. Tôi nói: "Được vào đại học đâu có phải đi bộ đội". Toàn nói : "Có ai bắt đâu, tôi xung phong đấy chứ !" Thường vụ xã đoàn thanh niên có năm người, không ai chịu lên đường làm nghĩa vụ quân sự năm ấy. Họ có đủ thứ lý do để tránh né. Toàn đã có giấy trường đại học gọi, nhưng anh vẫn xung phong xin đi. Vì xấu hổ nên buộc phải đi. Xấu hổ cho người khác, cho cả một lứa tuổi mà phải trả giá quá đắt. Những kẻ không biết xấu hổ ? Số phận của họ may mắn hơn anh nhiều. Họ là những người giàu trong xã hiện nay, được nể trọng hiện nay. Vì họ có tiền. Buôn bán ra tiền. Làm ruộng cũng ra tiền. Họ nhận những vùng đất xã đầu trâu giáp chân núi lỗ chỗ thùng đầu, người nghèo có cho không cũng phải vái dài mà về, cuốc tay đến thuở nào mới lấp bằng được mặt ruộng. Còn người có tiền họ thuê vài cái máy cày, cày bừa ào ào dăm buổi là mặt ruộng phẳng lì, đất tơi vụn bóng mượt như loại ruộng thượng đẳng. Toàn nói, cái số phận anh thật đen đủi. Cha mẹ đẻ anh ra khỏe mạnh, đẹp đẽ, anh lại là người chịu khó và thông minh. Trời cho như thế cũng là nhiều. Chẳng qua cái tính anh hơi khác người nên cái phận anh mới hóa ra trắc trở. Tôi có tính ngượng nghịu và hay xấu hổ, Toàn ngậm ngùi nói thế, nên từ nhỏ đến bây giờ gặp toàn chuyện hằm hiu. May mắn hơn người một chút là đã lúng túng như kẻ phạm tội. Đòi hỏi ở người khác những cái mình có quyền được cũng lưỡng lự, phân vân. Và ngượng nghịu nữa. Vợ làm y tá của bệnh viện huyện, huyện giám biên chế. Toàn bảo vợ nên làm đơn xin về. Hình như cơ quan họ muốn mình về thì nên xin về trước đi, họ khỏi khó nói. Chồng là em ruột bí thư huyện ủy, vợ có ở lại cũng không ai dám đuổi, nhưng dư luận sẽ xì xào vợ chồng cậy thế ông anh làm lớn, cậy cả thế có chồng là ông thương binh mù. Sống bằng sự dựa dẫm một cái thế nào đó là không hay rồi, là rất không nên rồi. Về ! Thế là về. Về cũng tiếc nhưng tính đã vậy cũng chẳng nên hối. Tôi hỏi : "Anh bị hỏng mắt trong trường hợp nào ?". Toàn ở một đơn vị thanh niên xung phong trên đất Lào đã hai năm. Anh là đại đội trưởng. Ban ngày bom Mỹ đào xới, đất lấp kín từng đoạn đường. Đêm đến phải cho nổ mìn, gạt đất mở đường cho xe chạy. Một đêm đã cho nổ một loạt mìn mà đất vẫn chưa bị gạt hết, Toàn chạy lại đặt tiếp một quả mìn khác, không dè vừa xới đất chôn mìn thì một quả mìn chưa nổ vì dây cháy bị gấp khúc liền bùng cháy tiếp và nổ luôn. Mảnh mìn đâm nát hai hốc mắt như đã được ngấm trước mà bắn vào, không trúng đầu cả, chỉ trúng có hai con mắt, cái tình cờ rủi ro chỉ có một. Một nửa năm nằm ở bệnh viện anh chỉ muốn chết. Giàu hai con mắt, không có mắt biết sống sao đây ! Như người bị chôn sống, bị chôn lúc còn rất trẻ. Mà nào có chết được. Thân xác khỏe mạnh, đầu óc minh mẫn, chỉ mù thôi, mù để có thật nhiều ngày nhiều đêm ngẫm nghĩ về cái sự bị chôn sống của mình. Anh khóc lóc, anh gào thét như một người điên. Rồi anh nhẫn nhục chịu đựng. Tự đốt cháy mình trong im lặng. Không muốn gặp ai, không muốn nói chuyện với ai, chỉ cười thôi, một nụ cười lặng lẽ, ngớ ngẩn. Cho tới ngày anh lấy vợ bốn năm sau đó. Cô ấy biết anh từ trước, từ ngày còn ở chiến trường. Cô là tiểu đội trưởng thanh niên xung phong. Lúc anh bị thương cô cũng có mặt. Tôi hỏi : "Chị đi đâu nhỉ ?", Toàn hướng mặt ra sân, nói : "Nhà tôi đi Nga Sơn mua sắn khô từ sớm, năm nay không khéo chi tiêu thì đói to bác ạ".

2.

Vùng đất này xưa kia là cửa biển, cửa Thần Phù. Từ Thức gặp tiên ở trên núi Phù Lai, phải chèo thuyền mới tới. Rồi cửa biển thành bãi bùn, thành đất rắn, thành rừng. Nay thì rừng cũng chẳng còn, núi đứng trần trụi giữa một đám cây èo uột, khảng khiu. Mấy gian nhà tranh dựng nép bên chân núi làm nơi đón

tiếp khách tới thăm động. Có hai ông già đang ngồi giảng giải sự tích với mấy bà buôn bán trên tỉnh tới lễ thánh. Chỉ có một ông nói, ngôn ngữ nửa cán bộ nửa ông từ, câu trước là di tích văn hóa, câu sau là "lạy thánh mớ bái, xin của cầu con các ngài đều cho cả", chẳng còn hiểu ra làm sao. Lại còn mời mỗi người ăn một thỏi bánh khảo, vừa cứng vừa hôi, lộc lễ thánh, các đồng chí không nên từ chối. Suốt mấy tiếng đồng hồ chúng tôi leo núi, vào động, xem xét nơi ăn chốn nằm, cả chỗ để của, chỗ vui chơi - ấy là những đời sau nghĩ ra thế - của một cặp vợ chồng nửa tiên nửa tục mà lòng cứ dửng dưng. Cái buồn cái vui của họ sang trọng và văn chương quá. Họ không cần nghĩ tới miếng ăn hàng ngày, không lo nuôi dạy con cái, lại chẳng phải chú ý tới cách ứng xử với thiên hạ. Vả lại, ông tri huyện -lăng tử Từ Thức vẫn còn sáng mắt, không phải là anh thương binh mù. Cô tiên Giáng Hương cũng không phải đeo đẳng một anh chồng mù. Thì ra tôi vẫn không ngót nghĩ về Toàn, và cái gia cảnh của anh, một Từ Thức - Giáng Hương của thời bây giờ.

Vợ Toàn đi chợ huyện đã về. Chị đang tãi sắn khô ra các nong lớn phơi ngoài sân. Chị không xấu, không xinh, vóc người gầy gò, da đen sạm, chạy lui chạy tới như con thoi. Chị nói với tôi mới đi họp ở Hà Nội về được mấy ngày, cuộc họp của các gia đình thương binh. Chưa bao giờ em dám bỏ liều chồng con ở nhà những một tuần như vừa rồi, từ lúc xuống tàu ở ga Lèn, là cứ chạy gàn như ma đuổi, chạy suốt đêm, không đói không khát, chạy về đến nhà đếm đầu đủ bốn bố con mới hết sợ, chị nói thế. Tư nói : "ở nhà thì kêu trời, ra hội nghị sao nói hăng hái thế. Có thấy khổ chút nào đâu". Chị cười hồn nhiên : "Có kêu khổ ở đây cũng chẳng được gì, còn tủi thân thêm". Là vợ một ông chồng mù, lại có những ba con thì cái khổ sở có nói cả tháng cũng không hết. Tiếng là em ruột bí thư huyện ủy, nhưng ông anh thì dửng dưng để tỏ ra không thiên vị, ông em thì khải tính nên cũng chẳng nhờ vả được gì. Bạn bè chí cốt cũng chỉ cấp đỡ được một hai lần, họ đâu có của dư thừa để giúp mình được mãi. Còn mấy anh trốn lính năm nọ giờ họ giàu có lắm mà, tôi hỏi. Toàn nói : "Tôi là người anh hùng của một thời đã qua, bọn họ cũng là những anh hùng của thời bây giờ, hai thời rất khác nhau, có gặp cũng khó nói chuyện". Người vợ cười như mếu : "Vây mới khổ !" Khổ quá thì chị đứng giữa trời kêu to một tiếng rồi lại cúi mặt xuống làm. Để ba bạn, rồi con ốm, rồi chồng đau, việc ngoài đồng, việc trong nhà, việc họ, việc làng, tính toán công nợ, tính toán no đói, một mình chị phải cắn răng đảm đương bằng hết. Than vãn với một người đàn ông còn khỏe nhưng bị mù, anh ta uất lên mà phần chí thì còn lắm chuyện rắc rối. Một ngày qua đi ở cái nhà này đều có một phần mồ hôi của chị, nước mắt của chị. Mười lăm năm làm vợ, làm mẹ, đã phải nuốt đi bao nhiêu buồn tủi, bao nhiêu cay đắng. Khổ đến thế mà vẫn muốn sống ư ? Muốn sống cả đời trong vô vàn cái khổ của mỗi ngày ư ? Chị nói : "Mỗi lần vầng mặt nhức đầu là em sợ lắm, chỉ lo bệnh nhẹ hóa bệnh trọng, nửa chừng gãy gánh thì bốn bố con phải dắt nhau đi ăn mày". Tôi lại hỏi : "Anh chị quen biết nhau từ ngày còn ở chiến trường mà sao cưới nhau muộn vậy ?". Chị không phải là người của huyện này, bạt tin nhau đã vài năm, tình cờ mà gặp lại ở một bệnh viện. Rồi thương nhau, rồi lấy nhau. Toàn cười : "Nói thế, chứ lấy tôi đâu có dễ, còn khó hơn lấy ông Từ Thức". Gái thanh tân tình nguyện làm vợ một anh mù phải là rồ dại lắm. Cả họ chửi, bố mẹ dọa từ, còn anh trai thì dùng roi đánh hằn hoi. Một năm chịu chửi, chịu đòn, chịu đủ mọi nhục nhã mới được về ở với nhau. Nhưng chỉ một tháng sống chung chị đã biết đời mình rồi rất khổ, khổ thì ráng chịu, tự mình chọn lấy cái khổ, còn kêu ca gì. Được cái nhà em cũng chịu nhịn, cũng biết chiều, người vợ nhìn chồng âu yếm nói thêm. Anh chồng lại cười, thì ra trong nhà này mỗi ngày vẫn có những nụ cười : "Thú thật với bác, ở đời tôi chỉ chịu lụy với vợ thôi. Mỗi lần cô ấy gào thét con cái, tôi lại tự nhủ : có một phần lỗi mình trong đó".

Trẻ con đã sắp bát đĩa lách cách dưới bếp. Toàn đứng lên nói trịnh trọng : "Vầng mặt bác với hai chú, tôi đã bảo làm cơm để mời bác và hai chú xơi rồi nghỉ trưa luôn. Cơm nhà nghèo, nhưng là chỗ thân tình, mong bác với hai chú cho phép". Tôi bung bát cơm gạo xấu lên mà lòng cứ ngậm ngùi. Những người quá giàu lòng tự trọng, lại có tính hay xấu hổ là sống gian truân lắm. Nhưng không có những con người "gàn dở" ấy, những số phận ít gặp may mắn ấy thì cuộc đời nhạt nhẽo biết chừng nào !